

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ
BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2023

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
4. Định hướng phát triển	5
5. Các rủi ro.....	6
II. Tình hình hoạt động trong năm.....	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
2. Tổ chức và nhân sự	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	15
4. Tình hình tài chính.....	16
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	17
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	20
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	20
2. Tình hình tài chính.....	21
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	21
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	21
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.	22
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường.....	22
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	22
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	22
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.....	22
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	23
V. Quản trị công ty	24
1. Hội đồng quản trị	24
2. Ban kiểm soát.....	25
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	26
VI. Báo cáo tài chính.....	27
1. Ý kiến kiểm toán	27
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	27

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500818790 (Đăng ký lần đầu ngày 05/10/2007) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm tỷ đồng Việt Nam).
- Vốn chủ sở hữu: 768.789.602.705 VNĐ.
- Địa chỉ: Cảng Hạ lưu PTSC, số 65A đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 0254.3515758.
- Số fax: 0254.3515759.
- Website: www.pos.ptsc.com.vn
- Mã cổ phiếu: POS (giao dịch sàn UPCOM)
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Ngày 28/9/2007, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí đã ban hành quyết định số 253/QĐ-DVKT-HĐQT về việc thành lập mới Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC, tên giao dịch tiếng Anh là PTSC Offshore Services (POS), với các chức năng và nhiệm vụ được tách ra từ Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Khai thác Dầu khí, nhằm mục đích tập trung phát triển mạnh và chuyên nghiệp hóa trong việc cung cấp các loại hình Dịch vụ Kỹ thuật dầu khí của Tổng Công ty PTSC cho các Công ty Dầu khí trong và ngoài nước.
 - + Ngày 01/01/2011, thực hiện chủ trương tái cơ cấu của Tổng Công ty PTSC, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC chính thức chuyển đổi và hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (Công ty POS).
 - + Ngày 16/5/2013, UBCKNN đã ban hành công văn số 1951/UBCK-QLPH về việc chấp thuận hồ sơ công ty đại chúng của Công ty POS.
 - + Năm 2016, Công ty hoàn thành việc đăng ký cổ phiếu Công ty POS vào giao dịch trên thị trường Upcom – Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 21/11/2016, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có công văn số 1210/TB-SGDHN về việc Thông báo ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch của CTCP Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
- Các sự kiện khác:
 - + Năm 2009 đưa vào sử dụng Xưởng CKBD của POS với diện tích 11,462 m², tổng vốn đầu tư hơn 47 tỷ VND với các trang thiết bị, máy móc hiện đại, có thể sửa chữa, bảo dưỡng và cung cấp các dịch vụ hoán cải, nâng cấp, chế tạo các cấu kiện có kết cấu lên đến 500 tấn.
 - + Năm 2010 Công ty POS tiếp nhận Sà lan 300 chỗ ở PTSC Offshore 1 (POS1). POS1 là sà lan không tự hành hiện đại được đóng mới và hạ thủy cuối năm 2009 với tổng

giá trị 30 triệu USD. Sà lan có chiều dài 111.56m, chiều rộng 31.70 m, chiều cao mạn 7.31m, mớn nước 4.50 m, trọng tải 9.582 tấn, được trang bị một cầu lớn với sức nâng 300 tấn.

- + Năm 2010 Công ty POS tiếp nhận Sà lan vận chuyển 5000 tấn PTSC 01, có thể vận chuyển các giàn WHP, chân đế, các cấu kiện phục vụ các công việc xây lắp, sửa chữa, bảo dưỡng, hoán cải ngoài khơi.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh theo Giấy đăng ký kinh doanh:

- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết:

Xây dựng các công trình công nghiệp dầu khí; Xây dựng công trình công nghiệp – năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, thủy triều).

- + Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết:

Chuẩn bị mặt bằng, thi công san lấp mặt bằng.

- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên. Chi tiết:

Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí; Dịch vụ di dời và thu dọn mỏ sau khi kết thúc chu kỳ khai thác ngoài biển; Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí; Dịch vụ đo lường, điều khiển cho các công trình dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng; Quản lý, vận hành, khai thác và kinh doanh các dịch vụ cung cấp sà lan nhà ở và các phương tiện nổi.

- + Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết:

Cho thuê lại lao động (Dịch vụ cung ứng nhân lực cho các công tác lắp đặt và đấu nối chạy thử, hỗ trợ vận hành và bảo dưỡng).

- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết:

Dịch vụ kho ngoại quan phục vụ cho công tác vận hành, bảo dưỡng, lắp đặt và đấu nối chạy thử.

- + Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết:

Mua bán vật tư phụ tùng; Kinh doanh trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.

- + Sửa chữa thiết bị khác. Chi tiết:

Dịch vụ sửa chữa máy móc, thiết bị; sửa chữa trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.

- + Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết:

Lắp đặt, bảo trì trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.

- + Xây dựng công trình điện.

- + Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết:

Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

+ Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết:

Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình công nghiệp – năng lượng tái tạo.

– Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

– Cơ cấu bộ máy quản lý như Phụ lục Sơ đồ Tổ chức Công ty đính kèm.

4. Định hướng phát triển

– Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty:

- + Thu lợi nhuận, vì lợi ích của cổ đông;
- + Phát triển Công ty lớn mạnh, bền vững;
- + Đóng góp cho ngân sách Nhà nước;
- + Tham gia đóng góp xây dựng và phát triển cộng đồng, xã hội, bảo vệ môi trường.

– Mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024: Phân đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- + Doanh thu: 2.050 tỷ VNĐ
- + Lợi nhuận trước thuế: 75 tỷ VNĐ
- + Nộp Ngân sách nhà nước: 60 tỷ VNĐ

– Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh đến năm 2025, định hướng đến 2035:

- + **Dịch vụ xây lắp hàng hải, xây lắp công nghiệp:** Khai thác tối đa mọi nguồn lực có sẵn duy trì thực hiện tốt các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí ngoài biển cũng như trên đất liền; hợp tác với các nhà thầu nước ngoài để thực hiện các dự án lắp đặt công trình dầu khí và công trình công nghiệp, công trình ngầm; đầu tư nâng cao năng lực phương tiện thiết bị, chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân lực và năng lực quản lý, thiết kế của Công ty để tiến tới tự đảm nhận thực hiện trọn gói các dự án lắp đặt, đấu nối chạy thử, hoán cải, thu dọn mỏ cho các công trình dầu khí trên biển và đất liền. Giữ vững thị trường trong nước và phát triển mạnh mẽ các dịch vụ cốt lõi của Công ty ra thị trường nước ngoài, cụ thể là các nước trong khu vực Châu Á (Đông Nam Á, Trung Đông, Ấn Độ..) và các nước khác trên thế giới.
- + **Dịch vụ O&M:** Phát triển bền vững, đứng đầu dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí và công nghiệp ngoài biển và trên đất liền, đủ năng lực cạnh tranh với các nhà thầu trên thế giới; tăng cường hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước mở rộng thị phần dịch vụ đặc biệt chú trọng đến các công trình dầu khí trên đất liền như: nhà máy chế biến khí, nhà máy điện, nhà máy lọc dầu, nhà máy đạm, hóa chất tại Việt Nam.
- + **Dịch vụ mới:** Nghiên cứu, nắm bắt, xây dựng, phát triển những loại hình dịch vụ đặc thù có mối liên hệ mật thiết với các loại hình dịch vụ chính và chiếm tỷ trọng cao về doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong tương lai như: phá dỡ, di dời, hoán cải các

công trình dầu khí, dịch vụ xây lắp các công trình năng lượng sạch (điện, điện gió,...).

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Duy trì tốt việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe và môi trường theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018 và ISO/IEC 17025:2017; ISM và ISPS, MLC 2006 và tiêu chuẩn ASME cho đầu U, S và R. Ngoài ra, trong năm 2023 Công ty đã được cấp GCN ISO EN 3834-2 theo chương trình đánh giá chung của Tổng Công ty.
 - + Không để xảy ra sự cố cháy nổ, tai nạn mất thời gian làm việc (LTI), sự cố gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, sức khỏe người lao động, đảm bảo không có trường hợp nào mắc bệnh nghề nghiệp và chỉ tiêu môi trường vượt quá tiêu chuẩn Việt Nam.
 - + Thực hiện tốt công tác tiền lương và các chế độ khác: tiền thưởng, phúc lợi xã hội: công tác mua BHXH, BHYT, BHTN, BHCN... và các chế độ chính sách theo các qui định hiện hành của pháp luật Nhà nước, Tổng công ty và Công ty nhằm đảm bảo an sinh xã hội, quyền lợi cho người lao động trong quá trình làm việc tại Công ty.
 - + Tiếp tục hưởng ứng, phát huy các công tác đoàn thể, hoạt động an sinh xã hội, tri ân, đền ơn đáp nghĩa,...

5. Các rủi ro

- Công tác phát triển mở còn nhiều khó khăn do những diễn biến về chính trị, kinh tế, xã hội trên thế giới và khu vực còn nhiều bất ổn, tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực tới ngành công nghiệp Dầu khí nói chung và môi trường hoạt động SXKD của Công ty POS nói riêng. Điều này ảnh hưởng mạnh đến doanh thu, lợi nhuận và công ăn việc làm của CBCNV của ngành Dầu khí nói chung cũng như Công ty POS nói riêng.
- Công tác phát triển dịch vụ Dầu khí tại thị trường nước ngoài cũng là một thách thức, khó khăn rất lớn đối với Công ty POS như: Các chính sách bảo hộ của nước chủ nhà, công tác hậu cần, các vấn đề về chế độ chính sách khi đưa người lao động làm việc tại nước ngoài...
- Nguồn lao động chất lượng cao ngày càng khan hiếm do nhu cầu thị trường tăng cao, trong khi đó các Công ty đối thủ và kể cả một số khách hàng cũng có những chính sách để thu hút, tuyển dụng người lao động của POS.
- Chính sách thuế nhà thầu (Thuế GTGT + thuế TNDN nhà thầu) còn nhiều bất cập, dẫn đến khả năng Nhà thầu phụ trong nước mà cụ thể là Công ty POS không có lợi thế cạnh tranh đối với nhà thầu phụ nước ngoài khi chào thầu các dự án trong nước.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2023 Công ty POS đạt tổng doanh thu là 1.754,62 tỷ VNĐ, Lợi nhuận trước thuế đạt 68,89 tỷ VNĐ, cụ thể như sau:

1.1. Dịch vụ Xây lắp hàng hải

Doanh thu từ dịch vụ xây lắp hàng hải năm 2023 là 1.136,67 tỷ đồng chiếm 64,78% tổng doanh thu của Công ty (1.754,62 tỷ VNĐ). Kết quả thực hiện các dự án như sau:

- **Các dự án hoàn thành và ghi nhận doanh thu trong năm 2023:** Bao gồm 03 dự án, cụ thể như sau:

STT	Tên dự án
1	Thiết kế mua sắm chế tạo trên bờ và thi công ngoài biển cho gói thầu 2021-2022 SAT DSV Campaign – DSV 1
2	Dự án CNV New Flowline: Tháo dỡ và lắp đặt ngoài khơi spools và flowline tại giàn đầu giếng CNV
3	Dự án Brownfield Studies for Ruya 1

- Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 còn phát sinh doanh thu trong năm 2024 và các dự án mới thực hiện trong năm 2024: Bao gồm 08 dự án, cụ thể như sau:

STT	Tên dự án
1	Dự án Offshore Brownfield GLF3 CPP phase A1
2	Dự án Offshore Brownfield GLF3 CPP Phase A2
3	Dự án GLF3 Phase B Engineering
4	Cung cấp nhân lực cho Shwe 3 Myanmar - HHI
5	Cung cấp Dịch vụ thay thế Gas Lift After Coolers” cho khách hàng Premier Oil Vietnam Offshore B.V. “Harbour Energy”
6	Cung cấp cáp ngầm (submarine cable) dự án Đại Hùng 3
7	Dự án Cung cấp Dịch vụ Hook-up & Brownfield Modification cho Dự án CRPO-125 & CRPO-126
8	Dự án Tháo tách, lai dết giải tỏa FSO Benchamas 2 và Huy động lai dết, lắp đặt FPSO Bunga Kertas” cho Khách hàng MOFT

1.2. Dịch vụ Xây lắp công nghiệp

- Doanh thu từ dịch vụ xây lắp công nghiệp năm 2023 là 166,21 tỷ đồng chiếm 9,47% tổng doanh thu của công ty (1.754,62 tỷ VNĐ). Kết quả thực hiện các dự án như sau:
- Các dự án hoàn thành và ghi nhận doanh thu trong năm 2023: Bao gồm 02 dự án, cụ thể như sau:

STT	Tên dự án
1	Dự án Inlet Ducting IST Fab
2	Dự án Outlet Ducting IST Fab

- Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 còn phát sinh doanh thu trong năm 2024 và dự án mới thực hiện trong năm 2024: Bao gồm 06 dự án, cụ thể như sau:

STT	Tên dự án
1	Dự án Xây dựng và Lắp đặt Gói thầu A1 – Nhà máy Olefins plant – Tổ hợp Lọc hóa dầu Miền Nam (LSP-A1)
2	Chế tạo cụm van ngầm (FLET) và thiết bị phóng thoi chạy thử đường ống ngầm (PLR)
3	Dự án Cung cấp hệ thống Big Bagging Unloading for Fly Ash tại nhà máy LS
4	Dự án điện gió CHW 2204 - Integration Work

STT	Tên dự án
5	Cung cấp dịch vụ chế tạo Mooring Spacers cho dự án điện gió ngoài khơi Hai Long
6	Cung cấp dịch vụ chế tạo các cấu kiện Jacket Seafastening phục vụ dự án điện gió ngoài khơi Hai Long

1.3. Dịch vụ O&M

- Doanh thu từ dịch vụ này năm 2023 là 415,57 tỷ VNĐ, chiếm 23,68% tổng doanh thu của Công ty (1.754,62 tỷ VNĐ). Tình hình thực hiện dịch vụ O&M trong năm 2023 cụ thể như sau:

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện
1	Các Hợp đồng bảo dưỡng	POS đã ký kết thành công Hợp đồng bảo dưỡng cho nhà máy lọc dầu Long Sơn cung cấp dịch vụ Maintenance Operation cho nhà máy PP, HDPE & LLDPE. Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa cho Sam Sung Engineering (SECL). Tiếp tục triển khai thực hiện tốt dịch vụ O&M đáp ứng yêu cầu của các khách hàng như BDPOC, CLJOC, PVEP POC, TLJOC
2	Hợp đồng cung cấp nhân lực dài hạn	Cung cấp nhân lực theo HĐ dài hạn cho các khách hàng JVPC (77 nhân sự O&M trực tiếp vận hành giàn Rạng Đông); KNOC (54 nhân sự trực tiếp vận hành giàn Rồng Đồi); PVEP POC (04 nhân sự làm việc trên giàn SDA)
3	Hợp đồng cung cấp nhân lực ngắn hạn	Trong năm 2023 Công ty POS đã cung cấp hơn 3.500 lượt nhân sự (tương ứng 994.274 manhours) tham gia dịch vụ ngắn hạn cho các khách hàng CLJOC, BDPOC, PVEP Block 01 & 02, Harbour Energy, TLJOC ... và cho các dự án XLCT của Công ty.

1.4. Tình hình quản lý, khai thác và sử dụng các phương tiện nổi:

- **Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1:** Số ngày làm việc của POS1 trong năm 2023 đạt 186 ngày. POS1 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án như sau:

TT	Tên dự án POS1 thực hiện	Ngày onhire (Ngày bắt đầu DA)	Ngày offhire (Ngày kết thúc DA)	Số ngày huy động
1	Cho KH Two Marine thuê cho dự án Tanjung Baram	21/2/2023	23/5/2023	82
2	Cho KH SKOSV thuê cho dự án HUC D18 của Petronas	26/06/2023	22/10/2023	106
Tổng số ngày khai thác				186

- **Sà lan vận chuyển PTSC 01:** Số ngày làm việc của PTSC 01 trong năm 2023 đạt 321 ngày. PTSC 01 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án như sau:

TT	Tên dự án PTSC 01 thực hiện	Ngày onhire (Ngày bắt đầu DA)	Ngày offhire (Ngày kết thúc DA)	Số ngày huy động
1	Cho KH Intermoor thuê	14/02/2023	31/12/2023	321
Tổng số ngày khai thác				321

1.5. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu đạt được

- Một số chỉ tiêu chủ yếu được ghi nhận tại Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán PwC, cụ thể như sau:

Bảng 1: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được trong năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Đạt (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400	400	100%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400	400	100%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.850,00	1.754,62	94,84%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00	68,89	172,23%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,00	52,57	164,27%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VDL	%	8,00%	13,14%	164,27%

Bảng 2: Bảng so sánh với năm liền kề

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2022	KH năm 2023
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
1	Doanh thu	1.742,21	1.850,00	1.754,62	100,71%	94,84%
2	Lợi nhuận trước thuế	41,67	40,00	68,89	165,32%	172,23%
3	Nộp NSNN	35,96	40,00	64,54	179,48%	161,35%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu (%)	2,39%	2,16%	3,93%	164,15%	181,59%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ (%)	10,42%	10,00%	17,22%	165,32%	172,23%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

- + Ông Dương Hùng Văn: Giám đốc.
 - + Ông Lê Toàn Thắng: Phó giám đốc.
 - + Ông Nguyễn Văn Dương: Phó giám đốc.
 - + Ông Vũ Đình Cao Sơn: Phó giám đốc.
 - + Ông Hoàng Văn Duy: Kế toán trưởng.
- Tóm tắt lý lịch Ban điều hành
- + Ông Dương Hùng Văn: Giám đốc
 - ❖ Giới tính: Nam.
 - ❖ Ngày sinh: 05/7/1975.
 - ❖ Nơi sinh: Vũng Tàu.
 - ❖ Quê quán: Hà Nội.
 - ❖ Quốc tịch: Việt Nam.
 - ❖ Dân tộc: Kinh.
 - ❖ Trình độ văn hóa: 12/12.
 - ❖ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng/ Cử nhân quản trị kinh doanh
 - ❖ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/1997 – 11/2001	Công tác tại Công ty TNHH Xây dựng số 5 tại Vũng Tàu, chức vụ Giám sát và tổ chức thi công tại công trình xây dựng Nhà máy điện Bà Rịa giai đoạn 1, mở rộng giai đoạn 2 và thi công Nhà máy chế biến bột cá của Singapore tại Long Sơn.
12/2001 – 07/2002	Làm việc cho Công ty Sam Sung trong Dự án xây dựng Nhà máy đạm Phú Mỹ với nhiệm vụ Giám sát chất lượng công trình
08/2002 – 11/2003	Công tác tại Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí hàng hải trực thuộc PTSC với chức vụ Phó Giám đốc thi công Dự án Nam Côn Sơn Cảng Thị Vải, huyện Tân Thành.
12/2003 – 07/2004	Tổ trưởng Tổ Xây dựng và trang trí thuộc Phòng Kỹ thuật sản xuất Xí nghiệp Dịch vụ Cơ khí hàng hải.
08/2004 – 06/2005	Tham gia Dự án C-CCPP với vai trò giám sát thi công và điều phối các hoạt động tại công trường.
06/2005 – 02/2008	Công tác tại Công ty Dịch vụ Cơ khí hàng hải, lần lượt giữ các chức vụ: Tổ trưởng tổ xây dựng, trang trí; Phó phòng kỹ thuật, Giám đốc Dự án 5B xây dựng cảng xuất nhập sản phẩm tại KKT Dung Quất; Phó Giám đốc Công ty.
15/02/2008 – 12/2011	Giám đốc Công ty TNHH MTV/Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi/ Bí thư Chi bộ Công ty (04/2009)
15/01/2012 – 05/2022	Bí thư Đảng ủy/Thành viên Hội đồng quản trị/Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
06/2022 – 12/2023	Phó Bí thư Đảng ủy/Thành viên Hội đồng quản trị/Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC

- ❖ Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 12.000.000 cổ phần (Trong đó Đại diện chủ sở hữu tại POS: 12.000.000 cổ phần) chiếm 30% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Ông Lê Toàn Thắng: Phó Giám đốc
 - ❖ Giới tính: Nam.
 - ❖ Ngày sinh: 08/09/1968.
 - ❖ Nơi sinh: Thái Bình.
 - ❖ Quê quán: Thái Bình.
 - ❖ Quốc tịch: Việt Nam.
 - ❖ Dân tộc: Kinh.
 - ❖ Trình độ văn hóa: 12/12.
 - ❖ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ/Kỹ sư máy tàu biển/ Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
 - ❖ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/1992-04/1993	Nhân viên Marketing - Công ty dầu mỡ nhờn Việt Nam (VIDAMO) trực thuộc PetroVietnam.
07/1993-09/1994	Nhân viên trực thông tin dẫn khoan Hakuryu 3, Hakuryu 5, Energer Seacher và Juncumming Ham. Trong thời gian này có 03 tháng làm phiên dịch trên tàu bảo vệ địa chấn GPTS 102.
10/1994-04/1995	Nhân viên phòng Thương mại hợp đồng - Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
05/1995-07/1995	Nhân viên thanh toán đối ngoại - phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
08/1995-07/1996	Chuyên viên giám sát hậu cần (Logistic Supervisor) - Công ty Dầu khí MJC (Mobile & Japan J/v) tại Việt Nam.
08/1996-11/2001	Chuyên viên/Tổ trưởng Tổ quản lý nguồn nhân lực (HRM) - Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC Marine.
11/2001-04/2004	Trưởng phòng Hành chính Nhân sự & Đào tạo - Ban QLDA cụm Khí Điện Đạm Cà Mau.
05/2004-04/2006	Phó phòng (đến tháng 4/2005) sau đó Phụ trách phòng Kế hoạch sản xuất - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.
05/2006-09/2007	Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất - Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.
10/2007-12/2007	Trưởng phòng Quản lý Dự án & Đầu tư Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	PTSC.
01/2008- 12/2023	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.

❖ Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 50.000 cổ phần chiếm 0,125% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Ông Nguyễn Văn Dương: Phó Giám đốc

❖ Giới tính: Nam.

❖ Ngày sinh: 03/02/1977.

❖ Nơi sinh: Tân Kỳ - Nghệ An.

❖ Quê quán: Diễn Châu – Nghệ An.

❖ Quốc tịch: Việt Nam.

❖ Dân tộc: Kinh

❖ Trình độ văn hóa: 12/12

❖ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy thiết bị công nghiệp hóa chất dầu khí.

❖ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
06/2002-06/2003	Giám sát thi công – Tổng công ty lắp máy Việt Nam - Lilama
07/2003-06/2006	Giám sát kỹ thuật X.CKBD – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khai thác dầu khí PTSC
07/2007-10/2007	Xưởng phó X.CKBD - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khai thác dầu khí PTSC
10/2007-05/2009	Xưởng phó X.CKBD - Công ty TNHH MTV Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
06/2009-02/2014	Trưởng phòng An toàn Chất lượng - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
03/2014 – 04/2020	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
04/2020-12/2023	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

❖ Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 10.000 cổ phần chiếm 0,025% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Ông Vũ Đình Cao Sơn: Phó Giám đốc

❖ Giới tính: Nam.

❖ Ngày sinh: 11/3/1984.

❖ Nơi sinh: Hưng Yên.

❖ Quê quán: Thái Bình.

❖ Quốc tịch: Việt Nam.

❖ Dân tộc: Kinh

- ❖ Trình độ văn hóa: 12/12.
- ❖ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu biển.
- ❖ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/2007-04/2008	Nhân viên Công ty Cảng DVĐK PTSC
04/2008-10/2009	Chuyên viên Ban PTKD&QLDA – Tổng công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam
10/2009-11/2010	Phó Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi – Ban PTKD&QLDA – Tổng công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam
11/2010-11/2014	Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi – Ban PTKD&QLDA – Tổng công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam
11/2014-05/2019	Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi – Ban KTSX – Tổng công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam
05/2019-04/2021	Phó Trưởng Ban – Ban KTSX – Tổng công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam
05/2021-12/2023	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

- ❖ Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Ông Hoàng Văn Duy: Kế toán trưởng Công ty

- ❖ Giới tính: Nam.
- ❖ Ngày sinh: 16/10/1977.
- ❖ Nơi sinh: Nam Định.
- ❖ Quê quán: Nam Định.
- ❖ Quốc tịch: Việt Nam.
- ❖ Dân tộc: Kinh.
- ❖ Trình độ văn hóa: 12/12.
- ❖ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- ❖ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
07/2000-05/2001	Nhân viên Kế toán - Công ty CP Điện tử tin học Duy Linh.
05/2001-01/2002	Nhân viên Kế toán – Chi nhánh Công ty CP Vùng đất Kỹ thuật số.
01/2002-09/2002	Kế toán trưởng - Chi nhánh Công ty CP ĐTTH Duy Long.
09/2002-05/2004	Nhân viên Kế toán – XN Dịch vụ Khai thác Dầu khí.
05/2004-05/2006	Kế toán tổng hợp – Phòng TCKT – XN Dịch vụ Khai thác Dầu khí
05/2006-05/2007	Trưởng phòng TCKT – XN Dịch vụ Cơ khí Hàng hải

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
05/2007-08/2021	Kế toán trưởng – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
08/2021-12/2023	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

❖ Số cổ phần hiện đang nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết.

- Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2023: Không có thay đổi.
- Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - + Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2023, Tổng CBCNV của Công ty bao gồm 595 người, trong đó trình độ trên Đại học là 24 người, Đại học 391 người, Cao đẳng, Trung cấp, Sơ cấp 78 người, Công nhân kỹ thuật là 96 người, Lao động Phổ thông là 06 người.
 - + Chính sách đối với người lao động:
 - Năm 2023, Ngoài tiền lương trả theo thang bảng lương, Công ty thực hiện việc xây dựng lương dự án trên cơ sở chi phí nhân sự được Ban giám đốc công ty phê duyệt.
 - Thực hiện chỉ đạo và định hướng của Tổng công ty, nhằm tạo động lực và khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực, Công ty đã xây dựng và áp dụng lương bổ sung không ổn định cho người lao động thuộc nhân sự cốt lõi (core team) từ 01/04/2023.
 - Chế độ phụ cấp lương vẫn được kế thừa bao gồm: phụ cấp ca đêm, phụ cấp biển, phụ cấp không ổn định, phụ cấp an toàn vệ sinh viên, phụ cấp ban chỉ huy quân sự, tiền ăn ca.....
 - + Chế độ bảo hiểm:
 - Công ty đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật lao động về việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Đồng thời đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm.
 - Công ty thực hiện mua Chế độ bảo hiểm con người kết hợp, bảo hiểm Medivac, bảo hiểm du lịch theo đúng chủ trương và quy định của Tổng công ty phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
 - + Chính sách khen thưởng: Được áp dụng nhằm tạo động lực khuyến khích trong hoạt động SXKD, gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty áp dụng các chính sách thưởng như:
 - Thưởng theo thành tích công việc định kỳ hàng tháng, hàng quý (POS Star, Offshore star...).
 - Thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật (Kaizen, Hazob).
 - Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.
 - Thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo năm.
 - Thưởng hoàn thành dự án.

- + Chế độ chính sách khác: Ngoài việc thực hiện các chính sách lương, thưởng, chế độ bảo hiểm theo qui định pháp luật, Công ty còn áp dụng các chế độ phúc lợi như thỏa thuận trong TULĐTT cụ thể như sau:
- Mức trợ cấp không dưới 500.000 đồng cho trường hợp: Con của người lao động sinh trong năm; Con người lao động kết hôn.
 - Mức trợ cấp không dưới 1.000.000 đồng cho trợ cấp: Tết Dương lịch; Tết Âm lịch; Giỗ Tổ Hùng Vương; Ngày Quốc tế lao động; Ngày Quốc khánh; Người lao động kết hôn; Bố, mẹ (bên chồng và bên vợ) chết, vợ hoặc chồng chết, con của người lao động chết.
 - Trợ cấp không dưới 2.000.000 đồng cho người lao động nằm viện phải phẫu thuật hoặc ốm đau phải nghỉ làm việc từ 30 ngày trở lên.
 - Trợ cấp cho người lao động khi về nghỉ hưu/trợ cấp cho gia đình NLĐ bị chết với mức: Cứ mỗi năm làm việc liên tục trong Tổng công ty PTSC (kể từ 09/2/1993 đến thời điểm nghỉ chế độ) là 01 tháng tiền lương tối thiểu vùng Chính phủ quy định.
 - Trợ cấp cho người lao động nữ những ngày kỷ niệm 8/3; 20/10.
 - Trợ cấp cho người lao động là cựu quân nhân ngày kỷ niệm 22/12.
 - Tổ chức thăm hỏi thân nhân của NLĐ thuộc gia đình chính sách người có công nhân ngày 27/7 hàng năm.
 - Các ngày lễ và ngày kỷ niệm khác tùy theo điều kiện cụ thể của Công ty trong từng thời kỳ nhất định, Chủ tịch Công đoàn cơ sở đề nghị Giám đốc Công ty xem xét trợ cấp hoặc tặng quà cho từng đối tượng tương ứng với ngày lễ và ngày kỷ niệm khác trong năm.
 - Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc với chức danh thuộc danh mục nghề do Bộ lao động TBXH ban hành và làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm.
 - Đối với con của CBCNV Công ty, hàng tháng Công ty hỗ trợ tiền giữ trẻ cho NLĐ có con từ 6 tháng tuổi đến 6 tuổi mức 100.000 đ/ tháng/ con.
 - Công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như: Tham gia Hội thao và các giải thể thao phong trào do Tổng công ty PTSC, đơn vị bạn tổ chức, Duy trì hoạt động các phong trào thể thao như bóng đá, cầu lông, tennis,... Tổ chức các hoạt động vui chơi cho con của CBCNV nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và trung thu. Khen thưởng con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các gói đầu tư năm 2023: Đã hoàn thành công tác đầu tư 07 Gói (Thiết bị Kiểm tra Hệ thống điện; Thiết bị hàn, cắt cáp quang; Thiết bị E&I phục vụ BDSC cho hệ thống UPS; Giàn giáo; Thiết bị bảo hộ thở khí Oxy vào không gian kín 3 chế độ; Thiết bị an toàn; Xe ô tô 29 chỗ). Giá trị các Hợp đồng đầu tư theo danh mục đã được phê duyệt theo kế hoạch 2023 đạt 58,23 tỷ. Ngoài các dự án đầu tư theo danh mục nêu trên, để kịp thời đáp ứng tiến độ dự án gấp rút của các Khách hàng tại thị trường trong nước và nước ngoài, Công ty còn triển khai đầu tư thêm nhiều máy móc, trang thiết bị hiện đại thông

qua nguồn vốn dự án như: hệ thống Habitat, máy nén khí, máy xịt rửa áp lực cao, container DNV, giàn giáo, ... với tổng trị giá 67,18 tỷ đồng.

- Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục tại Nhà xưởng và một số hạng mục khác tại Nhà Văn phòng Công ty năm 2023. Chi phí sửa chữa xây dựng là 1,14 tỷ đồng.
- Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.449.556.099.637	1.565.037.585.627	7.97%
Doanh thu thuần	1.699.140.036.349	1.676.603.420.447	-1.33%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	41.640.957.587	55.632.562.974	33.60%
Lợi nhuận khác	32.028.072	13.261.015.395	41304.35%
Lợi nhuận trước thuế	41.672.985.659	68.893.578.369	65.32%
Lợi nhuận sau thuế	32.979.748.665	52.566.503.769	59.39%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%		0%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.97	1.86	
+ Hệ số thanh toán nhanh	1.80	1.85	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.48	0.51	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.92	1.04	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	17.99	27.37	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.17	1.07	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.94%	3.14%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4.36%	6.84%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2.28%	3.36%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2.45%	3.32%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

STT	Loại cổ phần	Số lượng
1	Cổ phần tự do chuyển nhượng	40.000.000
2	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0
Tổng số cổ phần		40.000.000

b) Cơ cấu cổ đông (tại danh sách chốt ngày 23/9/2023):

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng (%)
1	Cổ đông nhà nước	3.503.900	8,76
2	Cổ đông tổ chức trong nước	33.980.701	84,95
3	Cổ đông cá nhân trong nước	2.414.499	6,04
4	Cổ đông tổ chức nước ngoài	0	0
5	Cổ đông cá nhân nước ngoài	100.900	0,25
Tổng cộng		40.000.000	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Công ty thường xuyên soát xét các tài liệu quản lý ATSKMTCL phù hợp với hoạt động SXKD thực tế, tiếp tục triển khai và duy trì hiệu quả các hệ thống quản lý của Công ty POS phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018 và ISO/IEC 17025:2017, hệ thống quản lý an toàn theo Bộ luật ISM, hệ thống an ninh theo bộ ISPS và Công ước lao động hàng hải MLC 2006 cho sà lan nhà ở; tiêu chuẩn ASME cho dấu U, S và R, MLC 2006. Ngoài ra, trong năm 2023 Công ty đã được cấp GCN ISO EN 3834-2 theo chương trình đánh giá chung của Tổng Công ty.
- Trong năm 2023, Công ty đã và đang triển khai thành công và an toàn các dự án: Xây dựng và lắp đặt gói thầu A1 nhà máy Olefins plant của tổ hợp hóa dầu Miền Nam; Ducting Fabrication – Barossa Project; Gallaf Batch 3; Big Bag Unloading System; FLET & PLR Fabrication – Barossa Project; Fabrication of Jacket Sefastening Grillage (HL-D1); Dự án điện gió CHW2204; Mooring Spacer Fabrication (HL-B9) và các dự án O&M khác.
- Có 01 chỉ tiêu về an toàn, sức khỏe và môi trường trong năm 2023 không đạt do có 01 mẫu đo môi trường lao động không đạt (Máy phát điện của phòng máy sà lan phát ra tiếng động vượt ngưỡng cho phép trong quá trình đo) tại phòng máy của sà lan POS1. Đã có biện pháp xử lý (Hạn chế thời gian làm việc trong môi trường có tiếng ồn lớn; sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân). Các chỉ tiêu khác về an toàn, sức khỏe và môi trường đều đạt yêu cầu so với mục tiêu của Công ty, Tổng công ty, các đối tác khách hàng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kể từ khi thành lập đến hết quý IV/2023, Công ty POS đạt được hơn 36,5 triệu giờ làm việc an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI).
- Điện, nước tiêu thụ tại Xưởng CKBD trong năm 2023: tổng số lượng điện tiêu thụ là 593598 KWh được lấy từ mạng lưới điện chung của khu vực cảng dịch vụ dầu khí

PTSC (Tổng công suất biểu kiến là 410 KVA). Tổng lượng nước sử dụng 2220 m³/năm được lấy từ hệ thống nước máy do Công ty cấp nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Giám sát chất lượng nước thải tại Xưởng Cơ khí Bảo dưỡng trong năm 2023 gồm 14 thông số là pH, COD, BOD5, chất rắn lơ lửng, tổng N, P, tổng Fe, Crom III, Crom VI, Đồng, Kẽm, Niken, dầu mỡ, coliform, tần suất giám sát là 2 lần/năm. Kết quả đo các thông số đều nằm trong giới hạn tiêu chuẩn cho phép
- Giám sát chất lượng môi trường không khí tại Xưởng Cơ khí Bảo dưỡng trong năm 2023 gồm các thông số tiếng ồn, bụi lơ lửng, bụi kim loại, các khí CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S, tần suất đo 02 lần/năm. kết quả như sau:
 - + Kết quả đo tiếng ồn: Các thông số đo tiếng ồn đều nằm trong giới hạn cho phép. Khu vực Xưởng sản xuất: < 85dBA, Ngoài khu vực sản xuất: <70dBA.
 - + Kết quả đo nồng độ bụi: Các thông số đo bụi đều nằm trong giới hạn cho phép. Khu vực xưởng sản xuất: < 4mg/m³, ngoài khu vực sản xuất: <0,3mg/m³.
 - + Kết quả đo nồng độ bụi kim loại và các khí CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S: Tại thời điểm đo, các thông số đều thấp hơn rất nhiều so với tiêu chuẩn cho phép.
- Thực hiện đo môi trường lao động tại văn phòng công ty, xưởng CKBD và sà lan POS1 trong năm 2023 như sau:
 - + Công ty tổ chức quan trắc gồm 5 yếu tố gồm: Yếu tố Vi khí hậu; Yếu tố Vật lý; Yếu tố Bụi; Yếu tố Hơi khí độc; Và yếu tố Ergonomics. Với 17 thông số là Nhiệt độ, Độ ẩm, Vận tốc gió, Chiếu sáng, Tiếng ồn chung, Tiếng ồn dải tần, Rung, Điện từ trường, Bụi toàn phần, CO₂, CO, SO₂, NO₂, Toluen, Benzen, Ergonomics tư thế lao động, và thông số Ergonomics vị trí lao động. Tần suất đo là 01 lần/năm.
 - + Kết quả đo môi trường lao động: Có 246 mẫu quan trắc, trong đó 245 mẫu ở mức giới hạn cho phép. Có 01 mẫu không đạt, cụ thể như bảng sau:



TỔNG HỢP KẾT QUẢ QUAN TRÁC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

TT	Yếu tố quan trắc	Tổng số mẫu	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt
Yếu tố vi khí hậu				
1	Nhiệt độ	31	31	00
2	Độ ẩm	31	31	00
3	Tốc độ gió	31	31	00
Yếu tố vật lý				
4	Chiều sáng	33	33	00
5	Tiếng ồn chung và dải tần	25	24	01
6	Tiếng ồn dải tần			
7	Rung	04	04	00
8	Điện từ trường	16	16	00
Yếu tố bụi				
9	Thành phần silic trong bụi	02	-	-
10	Bụi toàn phần	23	23	00
Yếu tố hóa học				
11	CO	02	02	00
12	NO ₂	02	02	00
13	SO ₂	02	02	00
14	CO ₂	09	09	00
15	Toluen	01	01	00
16	Benzen	01	01	00
Đánh giá yếu tố Ergonomics				
17	Ergonomics tư thế lao động	12	-	-
18	Ergonomics vị trí lao động	07	-	-

Trong đó có 01/25 mẫu đo tiếng ồn không đạt về tiếng ồn chung và dải tần theo QCVN: 24/2016/BYT

Nguyên nhân: khu vực buồng máy trên sà lan POS1 có các trang thiết bị máy phát điện, bơm, quạt gió hoạt động thường xuyên để duy trì hoạt động Sà lan nên có tiếng ồn vượt giới hạn cho phép;

- Biện pháp khắc phục: Cách ly và giảm tiếng ồn bằng biện pháp che chắn; Người lao động đều sử dụng các biện pháp làm giảm tiếp xúc tiếng ồn như chụp tai, nút bịt tai chống ồn khi làm việc, thời gian tiếp xúc ngắn (mức đo tiếng ồn ở phòng điều khiển là 61,9 dBA - đều ở dưới mức cho phép). Thường xuyên bảo dưỡng máy và trang thiết bị, kiểm tra bôi trơn dầu mỡ, thay bi trục quay cho máy vận hành êm; Định kỳ tổ chức khám Bệnh diếc nghề nghiệp cho nhân viên buồng máy. Huấn luyện an toàn lao động

CÔNG
 CỐ P
 N LẬP
 LAO ĐỘNG
 DẦU P
 TÀU

cho người làm việc có tiếp xúc với môi trường tiếng ồn biết tác hại của tiếng ồn và các biện pháp làm việc an toàn để phòng tránh tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Tính đến 31/12/2023, Tổng CBCNV của Công ty bao gồm 595 người, trong đó trình độ trên Đại học là 24 người, Đại học 391 người, Cao đẳng, Trung cấp, Sơ cấp 78 người, Công nhân kỹ thuật là 96 người, Lao động Phổ thông là 06 người.

	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	So với năm 2022
I	Phân theo nguồn quỹ lương			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	68.720.000	94.290.000	137,21%
2	Người lao động chính sách công ty	29.060.000	34.720.000	119,48%
3	Người lao động chính sách nhà thầu	95.180.000	87.290.000	91,71%
II	Phân theo nhóm lao động			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	68.720.000	94.290.000	137,21%
2	VP Khối làm DA	35.770.000	38.580.000	107,86%
3	VP Khối nghiệp vụ (back office: P.HCNS, P.TCKT)	18.960.000	20.680.000	109,07%
4	Công nhân TT - Xưởng	21.450.000	32.200.000	150,12%
5	Lao động làm việc trên Sà Lan	27.380.000	40.410.000	147,59%

Về chế độ chính sách: Công ty đã thực hiện giải quyết thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, nghề nghiệp cho 138 lượt/người; Đã giải quyết các chế độ theo thỏa ước lao động tập thể và quỹ tương dầu khí định kỳ quý /lần cho 65 lượt người trong năm 2023; Tiếp nhận 192 hồ sơ bồi thường của NLĐ gửi sang công ty BH PVI và thực hiện nhiều chế độ chính sách khác cho NLĐ.

- Trong năm 2023, Số lượt người đã đào tạo/ Kế hoạch được phê duyệt: 1507/1067 đạt 141 % kế hoạch; Số khóa đào tạo đã tổ chức: 60/29 khóa, đạt 206% Kế hoạch; Số lượt người được đào tạo nội bộ bởi chính CBCNV của Công ty là 105 lượt người..

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đạt được trong năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Đạt (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.850,00	1.754,62	94,84%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00	68,89	172,23%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,98	52,57	159,39%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Đạt (%)
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	8,24%	13,14%	159,39%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

So với năm 2022, trong năm 2023 Công ty không có sự biến động nhiều về cơ cấu tài sản cũng như tổng tài sản, việc sử dụng tài sản luôn đạt hiệu quả và năng suất cao. Tổng tài sản năm 2023 tăng so với năm 2022. Nguyên nhân là năm 2023 công ty đầu tư thêm nhiều máy móc, thiết bị hiện đại để phục vụ các dự án nước ngoài dẫn đến tài sản tăng tương ứng.

b) Tình hình nợ phải trả

Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2023 không có nhiều biến động so với năm 2022. Khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty được đảm bảo với hệ số thanh toán luôn lớn hơn 1.

1. Tại thời điểm cuối năm 2023 tỷ lệ này đạt 1.86.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã hoàn thành công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý điều hành và xây dựng nhân sự cốt lõi (Core team). Đề án tái cấu trúc đã mang lại những chuyển biến và tác động tích cực, hiệu quả đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là sự chuyên môn hóa rõ ràng chức năng nhiệm vụ của các đơn vị chức năng, tăng tính linh hoạt chủ động tối đa trong xử lý công việc cho lãnh đạo cấp trung. Cơ cấu tổ chức của công ty và chức năng nhiệm vụ của các Đơn vị chức năng sau tái cơ cấu phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty PTSC cũng như đơn vị trong giai đoạn tới.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Bảng mô tả công việc các Phòng, hướng dẫn đánh giá năng lực và mức độ công việc hàng tháng phù hợp với cơ cấu tổ chức mới.
- Xây dựng đơn giá lương, quỹ lương hợp lý, đúng pháp luật. Thiết kế thang lương với độ rộng, dẫn cách phù hợp với tính chất công việc và nghề nghiệp.
- Từng bước đổi mới và áp dụng các phương pháp quản trị nhân sự hiện đại, nâng các năng lực cho cán bộ chuyên môn và nhận thức của người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục bám sát các chủ trương, chỉ đạo, định hướng của Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam và của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam về chiến lược phát triển của ngành dầu khí.
- Công ty POS xác định dịch vụ chính và xuyên suốt trong chiến lược phát triển dài hạn là dịch vụ xây lắp hàng hải, xây lắp công nghiệp và vận hành bảo dưỡng, cung ứng nhân lực.
- Định hướng và xây dựng lộ trình để nâng cao năng lực tự thực hiện của Công ty đối với các dịch vụ sửa chữa hoàn cải trọn gói (EPCI Brownfield) cho các công trình dầu khí, công trình công nghiệp thông qua việc tăng cường công tác đào tạo, xây dựng nguồn lực, bổ sung các chứng chỉ thiết kế & chế tạo cần thiết, từng bước đầu tư và trang bị các phần mềm tính toán chuyên dụng, liên kết với các nhà thầu thiết kế trong giai đoạn đầu

nếu cần thiết, v.v.. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư các phương tiện hàng hải, thiết bị chuyên dụng để phát triển dịch vụ, nâng cao năng lực tự thực hiện.

- Bên cạnh đó, Công ty tích cực tìm kiếm thêm khả năng cung cấp dịch vụ ở các lĩnh vực khác như điện, đạm, xây dựng các công trình phụ trợ cho các công trình dầu khí, dịch vụ xây lắp các công trình năng lượng sạch (điện, điện gió,...). Tăng cường công tác phát triển dịch vụ ra thị trường nước ngoài tại các nước có nhiều tiềm năng Myanmar, Ấn độ, Brunei, Thái Lan, Trung Đông.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường

- Ban Giám đốc đã điều hành công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với công tác môi trường. Công ty không có vi phạm liên quan đến lĩnh vực môi trường.
- Công ty tuân thủ và thực hiện đầy đủ các trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.
- Thực hiện tốt các vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách đối với người lao động, chú trọng công tác đào tạo, đặc biệt là đào tạo nội bộ, on-job training. Trong năm 2023, Công ty không ghi nhận trường hợp người lao động khiếu nại, khiếu kiện về công tác chế độ, chính sách.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2023, HĐQT đánh giá cao sự cố gắng, năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban Giám đốc trong việc đối diện và khắc phục tốt với những khó khăn trong năm để điều hành Công ty đạt được kết quả khả quan.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực, các dự án đầu tư được triển khai đúng tiến độ, chất lượng.
- Chỉ tiêu về lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra. Các chỉ số tài chính tốt, Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.
- Đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động; xây dựng và đào tạo được đội ngũ cán bộ lãnh đạo và người lao động có trình độ phù hợp, nhiệt huyết tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.
- Duy trì tốt các mối quan hệ với khách hàng, tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường (đặc biệt đối với thị trường nước ngoài được xem là khát khe và yêu cầu cao về chất lượng)
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Ban điều hành đã lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn và quyết liệt triển khai các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, bám sát thực tiễn diễn biến thị trường góp phần nâng cao hiệu quả SXKD; chủ động xây dựng và đề xuất các phương án xử lý vấn đề khó khăn, tồn tại của các công việc, dự án thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định, góp phần giảm thiểu rủi ro, đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty;
- Quản lý, điều hành các mặt hoạt động theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có sự phân công, phân cấp rõ ràng và linh hoạt giữa các cấp quản lý;

- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, quyết liệt cắt giảm chi phí để giảm giá thành đi đôi với duy trì chất lượng sản phẩm dịch vụ ổn định, nâng cao sức cạnh tranh, giữ thị phần và đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.
- Tổ chức triển khai tốt việc đưa bộ máy tổ chức mới của Công ty vào hoạt động theo đúng thẩm quyền. Liên tục rà soát các điểm chưa phù hợp của cơ cấu tổ chức mới để tiếp tục cải tiến, điều chỉnh kịp thời đảm bảo cơ cấu tổ chức mới thực sự phát huy được hiệu quả tối đa.
- Phát huy tốt sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cấp hệ thống quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ vào trong quản lý, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính phù hợp chuẩn mực, minh bạch theo quy định pháp luật; đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn; quyết liệt xử lý nợ xấu, nợ phải thu khó đòi;
- Tích cực phát triển kinh doanh ngoài nước, ngoài ngành để bù đắp sự thiếu hụt công việc nhưng vẫn đảm bảo triển khai an toàn, hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ các dự án trong nước đã được giao thầu với mức độ phức tạp cao, điều kiện triển khai công việc tiềm ẩn nhiều rủi ro;
- Công tác đào tạo, tự đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực triển khai có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng;
- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ, khen thưởng hợp lý, nâng kỷ luật, tạo môi trường chuyên nghiệp của người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Cùng với Ban điều hành tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2024 và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phù hợp chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác tài chính, đảm bảo tình hình tài chính, vốn, dòng tiền tốt, ổn định, lành mạnh; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Cải tiến hệ thống quản trị: rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Giữ vững và tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ thế mạnh của Công ty. Bên cạnh đó, chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường công tác phát triển kinh doanh, phát triển thị trường trong và ngoài nước, thị trường ngoài ngành dầu khí; thực hiện tốt công tác hợp tác, phát triển uy tín, thương hiệu;
- Thực hiện đánh giá, giám sát đối với các dự án đầu tư, dự án kinh doanh thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định; phê duyệt danh mục kế hoạch đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các Cổ đông, đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- Triển khai công tác công bố thông tin một cách rộng rãi, đảm bảo các thông tin được công bố phải chính xác, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận



ms

lợi cho các cổ đông và các nhà đầu tư trong quá trình tiếp cận, tìm hiểu thông tin về các hoạt động của Công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty*
1.	Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	13.984.700 CP chiếm 34,96% (trong đó đại diện cho chủ sở hữu tại POS: 13.980.700 CP, cá nhân sở hữu: 4.000 CP)
2.	Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	12.000.000 CP chiếm 30% (trong đó đại diện cho chủ sở hữu tại POS: 12.000.000 CP)
3.	Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT	8.000.000 CP chiếm 20% (trong đó đại diện cho chủ sở hữu tại POS: 8.000.000 CP)
4.	Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT	0
5.	Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT	3.503.900 CP chiếm 8,76% (trong đó đại diện cho chủ sở hữu tại POS: 3.503.900 CP)

(*) Số lượng CP được thống kê trên cơ sở Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, ngày ĐKCC 22/9/2023 và các báo cáo giao dịch nhận được từ Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ tính đến hết 22/9/2023.

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát hiệu quả công tác quản trị, tuân thủ pháp luật và Điều lệ hiện hành, thông tin được công khai minh bạch theo đúng chuẩn mực, tạo được lòng tin của các Cổ đông, Người lao động, Cơ quan quản lý nhà nước và khách hàng.
- Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2023, các nội dung ĐHCĐ giao và kết quả thực tế triển khai, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2023 là đúng thẩm quyền, giám sát, quản lý, hỗ trợ Ban điều hành, có sự phân công, phân cấp phù hợp và hiệu quả, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền.
- Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT, các đợt lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.
- Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và định hướng quan trọng hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành; phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

- HĐQT thường xuyên cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp trực tiếp và 26 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 29 văn bản trong đó có 26 Nghị quyết và 03 Quyết định. Nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:
 - + Lần 1: Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty.
 - + Lần 2: Tổng kết hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ kế hoạch 06 tháng cuối năm 2023; Báo cáo tình hình tài chính 06 tháng đầu năm và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2023; Xem xét về việc Bỏ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.
 - + Lần 3: Tổng kết hoạt động SXKD 10 tháng đầu năm và nhiệm vụ kế hoạch 02 tháng cuối năm 2023; Báo cáo tình hình tài chính 10 tháng đầu năm và kế hoạch 02 tháng cuối năm 2023; Báo cáo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024; Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
- d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Các Thành viên HĐQT đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị do UBCKNN và cơ quan liên quan tổ chức đầy đủ và đúng thành phần quy định.

2. Ban kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty*
1.	Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	0
2.	Trần Thị Minh Hương	Kiểm soát viên	0
3.	Phạm Thu Hiền	Kiểm soát viên	0

(*): Số lượng CP được thống kê trên cơ sở Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, ngày ĐKCC 22/9/2023 và các báo cáo giao dịch nhận được từ Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ tính đến hết 22/9/2023.

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát: đánh giá hoạt động của BKS, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của BKS, nội dung và kết quả của các cuộc họp.
- Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- + Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- + Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của công ty;
- + Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính quý/năm, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

- + Giám sát việc thực hiện phương án Tái cấu trúc/Kiện toàn cơ cấu tổ chức công ty;
 - + Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp;
 - + Phối hợp với các cơ quan chức năng của nhà nước, các Phòng/ Ban chức năng của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị;
 - + Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;
 - + Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;
 - + Rà soát, đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa công ty trong đó TV HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
 - + Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2023. Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ Điều lệ Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Đánh giá việc chấp hành các quy định của Pháp luật Nhà nước, của Công ty.
 - + Từng thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực được phân công công tác với ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cần trọng.
- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:
- + Lần 1 : Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán của công ty POS, Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT; Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành POS; Thông qua Báo cáo kiểm tra, giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát POS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Thông qua danh sách đề xuất 03 đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của công ty POS.
 - + Lần 2: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát Quý 01/2023 của Ban Kiểm soát.
 - + Lần 3: Bầu Trưởng ban kiểm soát của Công ty POS căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2023 của Công ty POS
 - + Lần 4: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 02/2023 và 6 tháng đầu năm 2023 của Ban Kiểm soát.
 - + Lần 5: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 03/2023 và 9 tháng đầu năm 2023 của Ban Kiểm soát.
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát**
- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
Chi tiết tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của từng Thành viên HĐQT, Ban kiểm

soát, Ban Giám đốc năm 2023 như Phụ lục đính kèm.

- b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Trong năm 2023 không có hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ.
- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã thực hiện tốt và đúng theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Công ty TNHH PwC Việt Nam, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

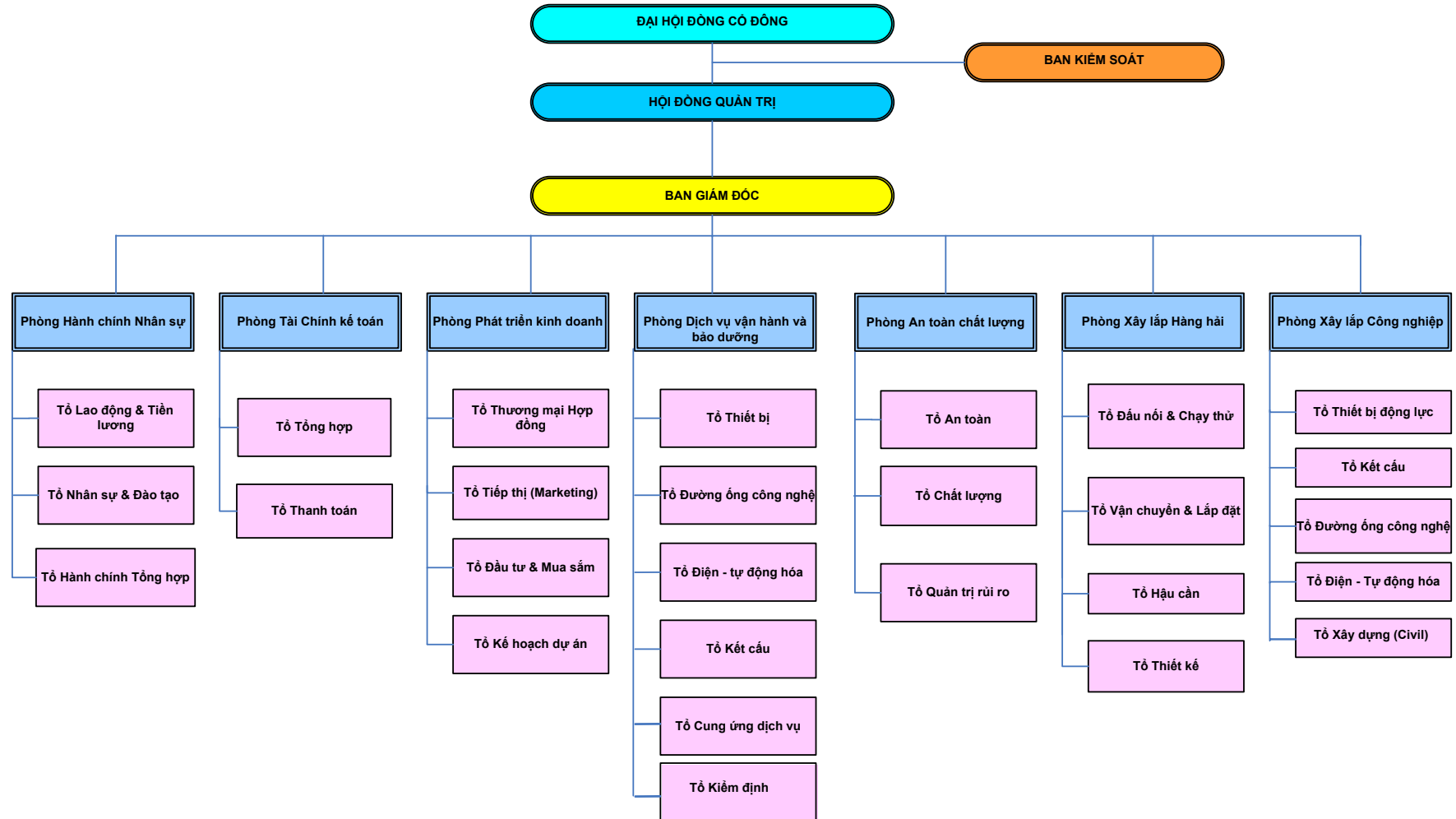
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Chi tiết như Phụ lục đính kèm.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
Dương Hùng Văn

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY PTSC POS





Chi tiết tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của từng Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

ST T	Họ tên	Chức danh	Tiền lương	Thù lao	Thưởng	Lợi ích khác	Tổng thu nhập và các lợi ích khác (trước thuế)
1.	Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	1,231,220,000	-	77,000,000	71,927,000	1,380,147,000
2.	Dương Hùng Văn	TV HĐQT/Giám đốc	1,245,744,000	36,000,000	77,000,000	116,477,000	1,475,221,000
3.	Nguyễn Đức Thiện	TV HĐQT	-	36,000,000	77,000,000	-	69,000,000
4.	Nguyễn Tuấn	TV HĐQT	-	36,000,000	49,000,000	-	85,000,000
5.	Nguyễn Thế Hoàng	TV HĐQT	-	-	49,000,000	-	49,000,000
6.	Nguyễn Lệ Trà	Trưởng BKS (thôi giữ chức Trưởng BKS từ 25/4/2023)	-	-	-	-	-
7.	Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng BKS (giữ chức Trưởng BKS từ 26/4/2023)	-	-	-	-	-
8.	Trần Thị Minh Hương	TV BKS	-	24,000,000	-	-	24,000,000
9.	Phạm Thu Hiền	TV BKS	-	24,000,000	-	-	24,000,000
10.	Lê Toàn Thắng	Phó Giám đốc	1,058,989,000	-	59,000,000	86,107,000	1,204,096,000
11.	Nguyễn Văn Dương	Phó Giám đốc	1,144,287,000	-	59,000,000	116,527,000	1,319,814,000
12.	Vũ Đình Cao Sơn	Phó Giám đốc	995,192,000	-	59,000,000	89,197,000	1,143,389,000

Ghi chú: Số liệu theo Quyết toán thuế TNCN năm 2023.